

Lễ múa ngày với vật lễ bánh trái *Rija harei ahar* ᠠᠵᠢᠨ ᠠᠬᠤ ᠠᠬᠤ ᠠᠬᠤ.

Nghi lễ múa ngày không ngoài mục đích trả lễ hàng năm của tộc họ và múa dâng thần yang để tống đuổi những ô uế trong năm cũ và cầu xin những tốt lành trong năm mới được an khang thịnh vượng, mùa màng tươi tốt bội thu và gia đình ấm no hạnh phúc. Về tổ chức thì do tộc họ và các hộ gia đình trong tộc họ đóng góp tiền của và công sức để thực hiện. Nghi lễ có định kỳ 1 năm, với thời gian 1 buổi sáng hay chiều trong ngày thứ tư và thứ bảy và phải là ngày chẵn không kỵ. Về địa điểm thì trong sân nhà. với chức sắc chủ lễ là ông thầy múa dân gian *ong ka-ing* ᠣᠩ ᠬᠠᠢᠨᠭᠢᠨᠭᠠᠨ và chức sắc chức việc đồng hành lễ gồm : Chức sắc ông thầy võ *ong maduen* ᠣᠩ ᠮᠠᠳᠤᠨᠭᠤᠨ, chức việc ban nhạc công *ong taong ong yuk* ᠣᠩ ᠲᠠᠭ ᠣᠩ ᠶᠤᠬᠤ.

Nghi lễ chỉ có 1 con gà *manuk* ᠮᠠᠨᠤᠬᠤ nguyên con cho mâm cơm lễ *po Haniim per* ᠫᠣ ᠬᠠᠨᠢᠢᠮ ᠫᠤᠫᠤ ᠫᠤᠫᠤ. Và các vật lễ khác như nước trà *aia caiy*, quả trứng gà *baoh manuk*, trầu cau *hala panâng* và rượu *alak*. Về các loại bánh trái thì có : Xôi *ndiép* ᠨᠳᠢᠻᠢᠫᠤ - Trái cây *baoh kuyau* ᠫᠠᠬᠤ ᠬᠠᠶᠠᠭᠠᠮᠤ - Cây mía *tabuw* ᠲᠠᠪᠤᠠᠭᠤ - Trái lựu *baoh dalim* ᠫᠠᠬᠤ ᠳᠠᠯᠢᠮᠤ - Quả dứa *baoh li-u* ᠫᠠᠬᠤ ᠯᠢᠤ - Chuối *patei* ᠫᠠᠲᠡᠢ - Hạt nổ *kamang* ᠬᠠᠮᠠᠩ - Bông điệp *bingu pang* ᠪᠢᠩᠭᠤ ᠫᠠᠩ.

Về nhạc thì có cái trống võ *baranâng* ᠪᠠᠷᠠᠨᠠᠩ, cái trống đôi *gineng* ᠭᠢᠨᠢᠩ kèn *saranai* ᠰᠠᠷᠠᠨᠠᠢ. Với những điệu vũ của thầy múa dân gian *ong ka-aing* ᠣᠩ ᠬᠠᠢᠨᠭᠢᠨᠭᠠᠨ và các bài hát công ơn sự nghiệp thần yang của ông thầy võ *ong maduen* ᠣᠩ ᠮᠠᠳᠤᠨᠭᠤᠨ, cũng như lời khấn vái của các thành phần chức sắc chức việc và gia đình tộc họ với các vật dụng thiết yếu.

Quảng Văn Đại